

CÔNG TY CỔ PHẦN V-MAX POWER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN V-MAX POWER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: V-MAX POWER JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: V-MAX POWER., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109531337

3. Ngày thành lập: 25/02/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Tòa B2, Roman Plaza, đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986987250

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
2.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
3.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
4.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
5.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
6.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
7.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
8.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
9.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
10.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Sản xuất điện Chi tiết: - Thủy điện; - Điện gió; - Điện mặt trời; (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	3511(Chính)
13.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
17.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

18.	Xây dựng công trình điện	4221
19.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
20.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
21.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
22.	Xây dựng công trình thủy	4291
23.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
24.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến -Bán buôn xi măng -Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi -Bán buôn kính xây dựng -Bán buôn sơn, vécni -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh -Bán buôn đồ ngũ kim -Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
34.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật); - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.	6619
35.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6810

36.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: + Hoạt động đo đạc bản đồ; + Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; + Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình; + Quản lý dự án đầu tư xây dựng; + Kiểm định xây dựng; + Giám sát thi công xây dựng công trình; + Đo vẽ thành lập bản đồ hiện trạng, đo vẽ quy hoạch các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, công nghiệp, điện lực, giao thông, thủy lợi; + Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; + Thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; + Thiết kế xây dựng công trình giao thông; + Thiết kế xây dựng công trình điện; + Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; + Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; + Tư vấn đấu thầu; + Tư vấn, giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7710
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
38.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VIETKING	126 Trần Phú, TK 2, Thị trấn Hoàn Lão, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000.000	30.000.000.000	15,000	3101042562	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.000.000	30.000.000.000	15,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ V-MAX VIỆT NAM	Số 12, BT9, Khu Đô Thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.000.000	110.000.000.000	55,000	5400444753	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	11.000.000	110.000.000.000	55,000		

3	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI V-KOM VIỆT NAM	Số 1, BT12, Khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	20,000	0108442268
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	20,000	
4	NGUYỄN VIỆT ANH	Số 37/5 Nguyễn Viết Xuân, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	5,000	017357792
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	5,000	
5	NGUYỄN TIỀN GIÁP	Số 2/5 Trần Nhật Duật, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	5,000	012492996
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/10/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011902942

Ngày cấp: 05/04/2006

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ô 02 TT35 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Ô 02 TT35 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội